

DEPOT LEGAL

NĂM THỨ NHỊ. SỐ 52 — MỖI SỐ 0 \$ 10 — JEUDI 10 JANVIER 1918.

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quốc-Ngữ)

AN HÀ NHƯT BẢO

報日河安

DINH GIÁ BÁN
TRONG CÔI ĐỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ
Trọn năm..... 4 \$ 00
Sáu tháng..... 2 50

Bồn chữ langsa
Trọn năm..... 3 \$ 00
Sáu tháng..... 2 00
Bồn Quốc-ngữ và Langsa
Trọn năm..... 6 \$ 00
Sáu tháng..... 3 50

MỖI TUẦN
IN RA NGÀY THỨ NĂM

Bề chờ
gởi thơ và mandat:

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA
QUẢN-LÝ:
Boulevard-Saintenoy
CANTHO

NGUYỄN-TẮT-ĐOÀI
Chủ bút:

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo
về việc mua bán và
mua nhứt báo xin do
Bồn quản mà thương
nghị,

Mua nhứt trình kể
từ đầu và giữa tháng
và phải trả tiền trước.
Bản lẻ mỗi số 0\$10.

MỤC LỤC

1. — Canh nông súc lực, nghĩ ư vương công.
2. — Quốc dân phú thuật.
3. — Niết ty tổng vụ.
4. — Trường canh nông.
5. — Lễ tân quan, quan lớn Đồ-dại-nhơn thăng thọ Đốc-phủ-sứ.
6. — Chung vui hội lớn tại Cànthơ.
7. — Cổ kiếm nhơn chữ luận.
8. — Cờ bạc văn minh.
9. — Lễ nghi chào hỏi.
10. — Ai tin
11. — Công việc thiên niên.
12. — Thời sự.

Cantlio. - Imp. de l'Ouest.

LỜI RAO

BỘNH NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy dờn có danh tiếng có lập một bộnh nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam học, hơn sáu năm nay đã tập rành rẽ đủ các thứ bản theo cách thức người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funèbres) cũng như các bộnh bên phương tây.

Đã hơn hai năm nay, bộnh này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh tân, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ do hội người Langsa, Annam; tại bốn-kèn đường kinh-lấp, các nhà hát Tây Saigon, và Luc-linh đều nghe danh, lại các nhựt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, quý ông, quý bà, như có dịp chi, hoặc nghinh hôn tang chế, ăn lễ tân quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả dành rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng quý ông, quý bà, chẳng nề tốn của mà xem thấy con nhà Annam cần; ngày tận bộ.

MONSIEUR SERSOT,
Chef de l'Harmonie Indigène
N° 55 Rue Richaud.

Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu quân-tử cho đăng tường tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là « Quan-Mang-Vinh » ở gần chùa Ông (Cần-thơ) ở phía trước hàng ba thì bán cơm khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư quý vị toại lòng. Còn căng trong thì bán thuốc « Nha-phiến ». Nơi lầu từng thượng, thì cho mướn phòng ngủ, mừng giường tinh khiết, cũng khoản khoáng, thấp đến khi mọi nơi, lại giá rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa người làm công trong tiệm đủ và sẵn sàng cho quý vị sai khiến. Nếu có kẻ nào quý vị chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ mà trừng trị chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh quý ông quý bà trong lục-châu, có tiện đường đến Cần-thơ, xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng tiếp rước, cũng sẵn mọi việc cần dùng, rất vừa lòng của quý vị.

Chủ tiệm: Hùng-An.

TRƯỚC KHI MUA
XE MÁY
THÌ QUÍ VỊ NÊN ĐẾN TIỆM
LỤC TỈNH LẦU

TẠI
quý vị ắc chọn đăng kiểu xe

EMBLEM và MEAD

Tốt đẹp, chắc chắn
và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 84, góc chợ mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập — Cần-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quý ông, quý thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì dễ trong tủ kiến có rọng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

Je ne fume que le NIL

papier à cigarettes

LE MEILLEUR

DENIS FRÈRES, seuls agents

Canh nông súc tự, nghị ư vương công

(Nghề làm ruộng nuôi trâu, mà sự sáng so
sánh tước Vương tước công)

Thuở xưa có ông Phạm-Lãi, từ là Thiệu-Khanh lúc còn nhỏ thì nghèo, đến khi lớn ra phò vua nước Việt làm quan Đại-phu. Thuở ấy vua nước Việt là người Câu-Tiền nhờ dùng mưu ông Phạm-Lãi mà đánh nước Ngô trả thù đặng, việc đã yên rồi, ông Phạm-Lãi coi thể làm quan không khá, mới từ chức mà về kiếm phương thế mà làm ruộng; bên cái tên là Dương-di-tử-Bi, mới cỡi chiếc ghe đi dạo chợ Ngủ-bồ, đi xứ này qua xứ kia, vừa may gặp một chỗ mé biển hoan vu kêu là chầu Hải-Bạn, coi có thể làm ruộng lắm; nên bên chi cứ ở đó, mà chủ ý lo khai khẩn ruộng nương; cách ít năm sự sáng cả có muốn muốn ngàn ngàn, chẳng ngờ người nước Tề biết ông Phạm-Lãi là người hiền bên đứng làm tướng; ông Phạm-Lãi cũng không chịu, mới bỏ đó mà đi qua đất Đào, cái lại hiệu khác là Đào-châu-Công; đêm ngày ước ao với vợ con cứ chủ ý lo mà cấy ruộng nuôi trâu mà thôi, cứ như vậy, đầu dặng ít năm cả nên một ông nhà giàu lớn hơn lần trước nữa.

Cơ rứa chừ, có người Ý-dôn là kẻ Sĩ nghèo ở nước Lỗ, làm ruộng thường bị đói, trồng dâu để tằm mà bay bị lạnh không đỡ mà mất, lấy làm huất ức lắm. Ngày kia nghe ông Đào-châu-Công 3 lần đời, nhờ làm ruộng mà nên danh cả, mới tiếm qua nhà ông Đào-Châu mà hỏi như vậy: tôi nghe ông tam tử di thành danh (3 lần đời tới đầu thì cũng đều làm giàu có tiếng.) Mà trong đời ai cũng kêu ông là Đào-tri-Phủ, vậy nay tôi đến xin làm đệ tử mà học cái nghề làm ruộng của ông, sở dĩ làm sao mà gây nên cơ phú dặng? Ông Đào-Châu trả lời rằng: Tôi thương vô nan sự, bỏ LAI TÂM BẮT CHUYỀN; (trong đời không

việc chi khó, đều do tại lòng người không chuyên chỗ, thì lẽ ra như khổ;) hòng chi sự làm ruộng; thì ai cũng như vậy; cũng nuôi trâu; cũng gieo mạ; cũng cấy cấy vậy chớ? Có khác gì.

Song mà khác nhau là: có chủ ý cùng không, và khác nhau là: bên chi cùng không; nên ngày trước người làm ruộng không chịu khai khẩn, không coi theo thời tuyết mà gieo cấy, miếng cho có đất tốt xấu cũng làm; ấy là không chủ ý độ; bởi vậy nên thất mà phải bị đói là phải lắm; rồi lại nhiều khi thất thì ngã lòng, càng làm bướng bở nữa; ấy là không bên chi; lấy kia mà nghiêm đây: thì biết người trồng dâu để tằm, cũng không chủ ý, và cũng không bên chi, nên không có mà làm ra tơ vải, phải chịu lạnh là sự chi lý đã (việc đối lạnh là đương nhiên tại vậy.)

Nay người muốn theo cái mưu chước của ta, phải chủ ý nơi sự khai khẩn ruộng nương, và nuôi 5 con trâu cái; phải cho bên chi, không giầy phúc mà bỏ qua, Phải tiếm tới cho ra chỗ đất ưa sớm muộn, mà làm cho nhấm tằm đông lúa; lại phải tùy theo thời tuyết mà gieo trồng; đường ấy thì chắc phải có ngày mà gây nên cơ phú dặng. Kể đó người Ý-dôn từ giã ra về; qua đất Hà-dông cả nuôi trâu đẻ, và lo khai mở ruộng đất nơi nhà họ Ý hướng Nam, ước dặng 10 năm, thì sự sáng thành ra một nhà cơ phú trong nước, so sánh bằng tước Vương tước Công, nên lấy đó hiệu là Ý-dôn.

Lấy trên đây mà suy nghĩ: thì xứ Nam-kỳ như chỗ Hải-bạn là chỗ ông Đào-Châu cấy cấy mà tri phú đó, biết là hao nhiều; mà người xứ ta làm ruộng chớ có chủ ý và cho bên chi, thì là ít có. Chớ chi mà người xứ ta đều có lòng như ông Đào-châu, ông Ý-dôn, thì xứ Nam-kỳ tuy nhỏ như bắc-ti đoạn-hoàn mặt đất, nhưng mà sự giàu có dặng sánh so các nước.

Nguyễn-tất-Đoài.

Economie politique Quốc dân phú thuật

II. Luận về cuộc phân tài (Tiếp theo)

3° Nói về phần lợi của người bao công.

Phần sự người bao công. — Người bao công là kẻ đi lãnh soát công việc của người ta mà làm. Ví dụ: lãnh cất nhà, làm cầu, chõ vật dụng, vãn vãn. hoặc là người lập một cái công nghệ chi để chế vật mà bán.

Phần sự người ấy là phải tính số nhơn công, số vật liệu, các số tiền tổn phí phải dùng mà làm cho rồi công việc lãnh của người ta, hay là công việc mình muốn làm ra, lại cũng phải tính phỏng số lợi mình chắc thâu được, khi mọi việc ấy đã thành tựu rồi.

Ấy vậy, muốn làm người bao công thì phải có trí độ, phải biết tính toán, phải thông thời vụ, nếu chẳng vậy, thì ắt phải thất công và lỗ vốn, có khi phải khuynh nguy sự nghiệp.

Có mấy thứ người bao công? Có kẻ xuất vốn nhà ra mà làm, có kẻ đi vay vốn của người ta mà làm, lại có khi, nhiều người hùn vốn nhau lại rồi muốn một người điều khiển nhơn công, xem sóc mọi việc.

Phần lợi của người bao công, nó khác với tiền công của thầy thợ và tiền lời của tư-bôn ra thế nào?

Lợi tức của tư-bôn, thường thường định trước rồi. Ví dụ: mình có bạc cho vay một hai phần lợi thì mình biết trước đến kỳ người ta trả vốn thì mình sẽ có được bao nhiêu tiền lời.

Tiền công của thầy thợ cũng vậy, vì trước khi khởi công, một đàng là người bảo công, một đàng là thầy thợ đều liệu định số tiền công ấy trước rồi.

Còn phần lợi của người bảo công khó mà biết chắc trước được, ấy là số chỉ

tổn khi người ta lấy số xuất mà trừ với số thâu.

Số chỉ tổn ấy, nhiều hay là ít, thì tùy công việc khó hay là dễ, tùy lúc nhơn công và vật liệu mất hay là rẻ, tùy số người bao công ít hay là nhiều và nhất là tùy trí độ của người bao công giỏi dở.

Lấy đó mà suy thì đủ biết trong một nước nào, một xứ nào, hệ dân càng ngày càng lấn bộ, thì từ nhiên, phần lợi của người bao công càng ngày càng sụt lún xuống, vì hệ dân khôn, vật liệu nhiều, nhơn công đông đảo, số người bao công tăng, thì ắt sanh đến tranh cạnh, mà hệ mấy người bao công dành nhau mà lãnh việc, thì có ai chịu mượn giá cao, mua giá mắc bao giờ?

4° Nói về phần lợi của người công thủ.

Tiền công. Phần lợi của người công thủ trong cuộc phân tài gọi là tiền công. Người công thủ cho mượn sức lực mình tại trí mình mà lấy tiền công cũng không khác nào người chủ bỏn cho vay tiền bạc mà lấy lời. Tiền công ấy định chắc trước, hoặc mượn ngày, mượn tháng, hay là mượn năm. Kẻ công thủ chẳng lo lỗ-là, công việc làm hư nên thì người bao công phải chịu lấy một mình.

Sau sẽ tiếp theo

Xử-cung.

Niết ty tổng vụ

Bôn-quán xin cho hương chức các làng hay rằng: Nay có lời nghị quan trên cho phép hương chức làng thì hành án lý như khi trước.

Bởi vậy quan Biện-lý Cần-thơ có châu tri cho các làng chỉ cách thức cho làng coi theo mà làm việc bốn phần. Tờ châu tri ấy có thấy thông hữu thể Phạm-thái-Hòa dịch ra chữ quốc ngữ, Bôn-quán có ấn hành ra sau đây hầu giúp ích cho làng.

A. H.

LỜI DẠY BẢO

CỦA QUAN CHÁNH-TÒA HABERT

ĐẶT RA PHẢI LÀM THẾ NÀO CHO CÁC HƯƠNG CHỨC ĐƯƠNG NIÊN HÀNH SỰ CÓ QUYỀN THI HÀNH NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN ĐỂ

NGÀY 24 NOVEMBRE 1917.

Có thấy thông Tòa hữu thể Phạm-thái-Hòa giải nghĩa dịch ra tiếng Annam.) Trong mỗi làng thì Thôn-Trưởng, Hương-Thần và Hương-Hào đương niên có quyền thi hành những điều lệ về việc hộ người bốn quốc thuộc về địa phận của làng sở tại mình.

TRÁT ĐÒI ĐẾN HẦU KIỆN:

Trong mỗi vụ kiện có đơn nạp mà kiện thì khởi trình tờ kiện (assignation) nên vậy thì những người đi kiện chẳng cần gì phải đến mà cậy Hương-Chức làng dự vào mà làm chi. Chúng nó cứ cầm đơn đem đến nộp tại phòng lục sự tòa rồi đem đóng một số bạc của quan định đăng làm sở phí về vụ mình kiện. Còn như nghèo nàn thì kẻ đi kiện được phép đến phòng quan Biện-lý mà xin kiện khởi tố tiền.

TỜ TRÁT ĐÒI HAI ĐANG TIỀN BỊ HAY LÀ ĐÒI CHỨNG:

Phòng quan Lục-sự phải gửi cho các Hương-Chức đương niên hành sự những trát đòi hầu một bốn chánh và nhiều bốn sao tùy theo mấy người bị cáo ít hay là nhiều người.

Một người trong mấy Hương-Chức ấy đích thân phải giao bốn sạp cho kẻ đi hầu.

Nếu đàng nào vắng mặt, thì bốn sao trát ấy phải giao lại cho người nào có mặt tại nhà mà kẻ ấy phải có đủ trí khôn.

Còn như đàng nào vắng mặt và trong nhà không có người lớn đủ trí khôn thì Hương-Chức lấy bốn sao ấy dán tại công sở.

Ấy vậy như giao bốn sao trát cho đàng đi kiện hay là giao cho người nào trong nhà, hay là dán tại công sở, thì trong bốn chánh Hương-chức phải cước mấy lời ấy rồi trả lại cho tòa.

Cước mấy lời ấy vào bốn chánh rồi thì Hương-Thần, Hương-Hào Thôn-Trưởng, người nào đương giao trát phải ký tên để ngày và nhận con dấu làng.

Mấy câu cước trong bốn chánh chẳng nên nói cho có mẹo mực gì, miêng là cước đủ mấy đến đại khái nói trên đây, bằng chữ langsa, hoặc chữ quốc-ngữ, hoặc chữ nho cũng được.

Những tờ trát đòi chứng thì cũng do theo mấy đều nói trên đây mà làm y như vậy.

Mỗi kỳ đi giao tờ trát cho tiền bị hoặc giao cho chứng, Hương-chức nào đi giao trát đó thì được phép lãnh hệ mỗi bốn chánh là 0\$60, còn mỗi bốn sao là 0\$30.

THI HÀNH ÁN TÒA.

Trong việc hộ người Bốn-quốc, kẻ đi kiện lãnh được án vào tay rồi, mà muốn thi hành thì giao cho Thôn-trưởng và phải dịch án đó ra tiếng Annam, rồi Thôn-trưởng phải cho biên lai cho kẻ ấy cầm làm bằng, biên lai phải để ngày và ký tên.

TRUYỀN RAO:

Bốn phần của Hương-chức đương niên hành sự phải làm trước hết là tờ truyền Rao án với lời bảo phải vâng theo lệnh Tòa dạy.

Truyền rao án cho kẻ thiếu nợ hay là cho mỗi một người trong mấy kẻ thiếu nợ cho chúng nó vâng theo án, thì là giao một bốn sao cái án cho chúng nó và dạy chúng nó phải vâng theo lệnh truyền trong án, hoặc giao tại tay kẻ ấy hay là hoặc giao tại chỗ gia cư của nó cũng được. Các Hương-chức đương niên được đòi bị cáo tại công sở mà giao bốn

sao án thì cũng tiện việc. Hễ truyền rao mà giao bốn sao án tại tay cho nó rồi thì theo phép phải biểu nó vâng theo lệnh tòa dạy theo điều lệ trong lòng án.

Giao bốn sao án cho nó thì Hương-chức đứng lập vi bằng chứng rằng đã giao rồi cho nó và có lỗ cho nó biểu rằng hễ bắt toàn thì nó sẽ bị thi hành, mà trong vi bằng phải lỗ ra sẽ thi hành gia sàng nó hay là thi hành điển viên của nó.

Lập vi bằng xong xui thì Hương-chức làm một bốn sao vi bằng ấy mà đưa cho nó cầm, biểu nó phải ký tên vào bốn chánh vi bằng ấy rồi như nó có trả lời đến gì thì Hương-chức phải lấy lời khai sao khẩu nó mà đem vào vi bằng.

Lời truyền rao án với sự khuyên phải vâng theo lệnh Tòa dạy thì phải cho đúng kỳ 60 ngày thì mới là đúng luật lệ, nghĩa là trong khi 60 ngày đó, kể từ ngày truyền rao sắp tới, thì buộc thi hành mới là phải phép, nhưng mà hễ còn trong 8 ngày hay là 15 ngày tùy theo biên tịch gia sàng hay là biên tịch điển viên thì chẳng đặt lập tờ chi khác thuộc trong vụ thi hành.

Như nội trong 60 ngày kể từ ngày truyền rao mà chưa có lập tờ giấy thi hành, như muốn thi hành lại thì phải truyền rao lại như khi trước.

ĐỐI DIỆN ÁN HAY LÀ CHỐNG ÁN VỀ TÒA TRÊN:

Cũng có khi kẻ thiếu nợ tỏ lại với Hương-chức đương niên rằng: nó không vâng theo án truyền rao cho nó là vì nó có lòng ước ao muốn xin 'đối diện' hay là chống án về Tòa trên, tùy theo Tòa đã lên án khiêm diện hay là hiện diện.

Nếu có lúc nào như vậy thì Hương-chức bầy lấy lời khai kẻ thiếu nợ đó mà cước vào tờ vi bằng rồi biểu nó, trong nửa tháng phải đến phòng Lục-sự để xin đối diện án hay là chống án thì mới là nhậm phép.

Trong kỳ 15 ngày đó, thì Hương-chức phải đình mọi việc thì hành lại. Ấy vậy Hương-chức phải lập tờ vi bằng lập tức rồi gửi tại phòng Lục-sự đăng mà tỏ lại rằng kẻ thiếu nợ có ý muốn xin đối diện án hay là chống án, nên phải chạy tờ cho cần kiếp kéo để trễ trong mọi việc thì hành ngày sau. Nếu có lẽ như vậy, thì thuộc về phần Hương-chức phải chịu việc tùy biến ấy. Tờ phúc ấy phải làm ra 2 bản; một bản gửi vào phòng Lục-sự còn một bản thì Lăng giữ, phúc bầy ấy phải có kẻ thiếu nợ ký tên.

Tờ phúc bầy đó và tờ vi bằng Lăng truyền rao bốn án cũng phải để một ngày cùng nhau; song trong 15 ngày nói trên thì quan Lục-sự phải tỏ lại cho Hương-chức đương niên rằng: tên thiếu nợ có đối diện án hoặc có chống án hay là không.

Nếu có thì Hương-chức phải trả bốn án lại cho chủ nợ, bằng không có thì cứ buộc luật lệ mà thi hành.

Trong việc truyền rao thì Hương-chức đương niên đứng thi hành được phép lãnh, hễ mỗi bốn chánh năm cất còn mỗi bốn sao một cái.

VỀ SỰ BIÊN TỊCH GIA TƯ THẬP VẬT:

Hễ khi nào truyền rao án rồi mà không có lời chống án hay là kêu oan thì các Hương-chức đương niên hành sự phải biên tịch gia sàng mà trước hết phải lập tờ phụng biên, biên nhà cửa đồ đạc của kẻ thiếu nợ, vậy thì kể từ ngày truyền rao cho đến chính ngày nghĩa là qua ngày thứ chính mới lập tờ phụng biên gia sàng, miêng là kể từ ngày thứ chính cho đến ngày thứ sáu mươi một thì trúng phép.

VÍ DỤ: Một chủ nợ nài xin truyền án hiện diện cho kẻ thiếu nợ ngày mừng một tháng chính Annam mà dạy nó phải tuân theo án bằng bắt tuân thì sẽ bị biên tịch gia sàng của nó, như vậy

Trường canh nông Tại bên-cát (Thủ-dầu-Một.) (Tiếp theo)

Nếu vậy ngày sau mà dân Nam-kỳ phần đông chuyên qua phía công nghệ, thì chừng ấy Nam-kỳ ta sẽ nổi thêm nhiều lò công nghệ khắp nơi khắp xứ. Kẻ chuyên qua nghề canh nông kỹ nghệ rất to, còn người lò để tầm dặt lựa đồ đồ, kẻ lo theo việc Kiềm lâm. Chừng ấy đường thương mại, sự công nghệ của dân Nam-kỳ càng tấn bộ, mở mang rộng hơn nữa. Vậy mới tiện bề tranh đua mới lợi cùng ngoại quốc. Và lại từ bao lâu nay Chánh phủ thường ghé mắt thấy dân Nam-kỳ ta chẳng thích qua phía Công nghệ mà lập bản, thường phần nhiều đều ham mộ bên phía công danh hơn hết. Bởi cơ ấy quan Nguyên-soái Nam-kỳ bèn ngụ trí rất thông minh đáng kính đáng phục, muốn gieo giống nơi xứ này cho sự công nghệ càng nở rộng khắp nơi, như chư quốc Âu-châu, cũng bởi sự công nghệ mà giàu nước mạnh. Nên ngài mới tạo lập ra trường Công nghệ xứ này, nơi nọ, lần lần có lẽ cũng mở thêm nhiều trường Kỹ nghệ đủ bực, đủ nghề, cho đồng ban ta đua nhau vào học khắp các trường ấy, thì có lẽ phía bên công danh còn rút lại phần ít, còn lại những vị dùng tài năng. Còn bên phe công nghệ đều nổi lên khắp xứ, khắp nơi, lại người Annam thiên tư rất sáng láng học ít hiểu nhiều, thì có lẽ trong việc bá nghệ của dân Nam-kỳ càng thêm mở mang khéo léo có thua chi là các nước ngoại bang trông toàn cầu. Chừng ấy người đồng ban ta dùng đồ thô sản bốn xứ cùng nhau, khỏi mua bán lại của ngoại quốc, thì đường thương

thì qua ngày thứ chính tháng chính Annam và mấy ngày kể đó cho tới ngày thứ sáu mươi một thì biên gia sàng mới là phải luật lệ. NGHĨA LÀ: đúng tới ngày mừng hai tháng mười một Annam thì hành sự vì tháng chính có hai mươi chính ngày mà thôi, còn tháng mười ba mươi ngày.

TỜ PHỤNG BIÊN CHĂNG NÊN BIÊN NHỮNG MÓN ĐỒ SAU NÀY:

1° Những quần áo và đồ nữ trang của kẻ thiếu nợ và vợ con nó bận và đeo.

2° Những đồ đạc dùng làm ruộng, cấy ruộng của kẻ thiếu nợ và vợ con nó dùng.

3° Những đồ vật thực của kẻ thiếu nợ và vợ con nó dùng mà chi độ thân đủ một tháng.

4° Những giường, ngựa vâng, chiếu gối, mền, mùng của kẻ thiếu nợ và vợ con nó dùng mà ngủ.

5° Những đồ thờ phượng, tiền bản và đồ để chường, đầu mà đáng giá nhiều cũng chẳng nên biên.

Người Hương-chức phải biên hết thấy đồ đạc khác trước mặt kẻ thiếu nợ và chủ nợ.

Nếu mà người thiếu nợ hay là chủ nợ vắng mặt thì Hương-chức đứng biên trước mặt hai người chứng thành nhưn.

Trong tờ phụng biên phải cước ra mỗi món giá định là bao nhiêu phải biên ngay mỗi món ấy. Nhược bằng giá hiệp cộng dưới năm đồng bạc thì Hương-chức lập tờ vi bằng chứng rằng tài vật đó không có đủ mà trả số nợ đó (ấy là kêu procès-verbal de carence).

Chủ nợ được đứng xin mua giá năm đồng bạc, hoặc là trên những đồ đạc mà Hương-chức định dưới giá năm đồng, nếu vậy thì Hương-chức.....

(Sau sẽ tiếp theo)

Dịch theo bốn chánh

Thống-ngôn Tòa

Hữu thế:

Ký tên: Phan-thái-Hòa.

mãi của dân Nam-kỳ ta mới trở nên mở mang đồ sộ, buôn to, vốn lớn, giặc dành mới lờ cùng ngoại bang. Rồi Chà Chệc phải cuốn gói về bốn xứ, làm sao mà dành mới lợi của Annam như ngày nay cho được. Bởi vậy chúng ta đồng tụng hô lên một lực mà cầu chúc cho Đại-pháp bên quân thắng trận dâng cho Mẫu-quốc lo mở mang cho dân Nam-kỳ được hưởng nhờ sự ích lợi chung, và cho dân nước Nam bước vào nềo Văn-minh tấn bộ.

Lê-quang-Kiệt tự Phùng-Xuân.

Lễ tân quan, Quan lớn Đốc-dại-nhơn thăng thọ Đốc-phủ-sứ.

Buổi chiều thứ bảy, nhằm ngày 5 Janvier 1918. các quan chủ quận và mấy thầy làm việc Tòa bố Cần-thơ, có bày một tiệc tại *Hôtel de l'Ouest* mừng quan lớn Đốc-dại-nhơn, chủ quận châu thành, mới thăng chức Đốc-phủ-sứ. Đứng 7 giờ nhập tiệc, thì pháo nổ vang trời, các ông cùng mấy thầy dự yến đều có chí hân hoan, vui mừng hơn hở, nói nói, cười cười. Khi gần mãn tiệc thì đồng hồ chỉ đúng 9 giờ, pháo nổ thêm một hiệp nữa là lần rồi. Vừa giục tiếng pháo thì « quan lớn Đốc-phủ Nguyễn-văn-Khoa, chủ quận Ô-môn, đứng dậy dơ « ly rượu champagne thể mặc cho các ông « và mấy thầy nội tiệc mà chúc mừng cho « Quan lớn tân Đốc-phủ sứ và kẻ công đức « ngài ra giúp việc nước từ thuở ấu niên « cho đến ngày nay thăng thọ trực phẩm « trào đình, cảm quyền bửu cang, nét mực « cân phân. Bởi vậy cho nên thượng hoa « ha lục, dân vật an nhàn. Ấy vậy chánh « phủ rất công bình chánh trực, thường « công nghiệp ngài ngày hôm nay rất xứng « đáng. Nay như ngày vui lành chúng tôi « chung vào tiệc này trước là mừng cho « ngài, và sau nữa là bửu quyền ngài cùng « ngài bốn chữ Đức-khánh-khả ca. Xin ngài « nhậm chúc tình thảo.

« Kể đó Quan lớn Đốc-Phủ Đốc-dại-nhơn, « đứng dậy mà trả lời rằng: Tôi rất cảm tạ « ơn các ông cùng mấy thầy, dùng tiệc « rượu hôm nay may mà đãi tôi. Ấy là tỏ lòng « chư ông và mấy thầy cố cấp đến tôi. Vậy

« xin quý vị nhậm chén rượu này là tỏ chúc « tình thâm trọng lắm đó. Và lại từ khi tôi « xuất thân giúp việc nhà nước đến nay, thật « tôi cũng hết lòng gắng gỏi mà lo việc nước. « Nay cảm đại đức nhà nước quảng thi cho « tôi đứng liêng thăng chức Đốc-phủ-sứ này « thì xét công đức tôi chẳng lấy chi thậm « trọng. Hà đâu mong đến cuộc hậu lễ thái « quá, nhưng mà chẳng qua là hỉ tính của « quý vị phổ trương đến đây. Tôi rất cảm « tạ, và cầu chúc cho bửu quyền bình an « lợi lạc. Sau nữa là tôi ước trông cho quý « vị trên thuận dưới hòa, cùng được thọ « khảo miêng trường cùng tôi mà lo việc « nước. Lại tôi rất ước trông cho quý vị « niềm em lẫn lẫn tấn bộ kết thuật như « gương đã tỏ bày như ngày hôm nay.

Kể đó đàm đạo cùng nhau trong nửa giờ « mắng tiệc ai luôi về nơi nấy.

Lê-quang-Kiệt tự Phùng-Xuân.

Chung vui hội lớn

Tại (Cần-thơ)

Hội khuyến-học thay mặt cho hội
Trung nghĩa Saigon.

Ngày mồng hai tháng Février 1918, nhằm ngày 21 tháng chạp Annam, đêm ấy sẽ có hát bóng, lựa nhiều tuồng rất hay, có mấy thầy hát tây là cuộc của Quan Phó-nhứt chỉ báo. Mà giúp vui trong cuộc ấy, lại có nhóm Chợ hóm, và có hát Annam rất hay. Khi có lễ Quan-toàn-Quyển đời gót ngọc viếng Châu-thành Cần-thơ chúng ta, vậy thì đêm ấy xin quý quyền đồng-bang sáng lòng vui mà đời gót ngọc đến Châu-thành Cần-thơ. Sau nữa dâng coi hát và chung cùng chúc ít bạc tiền, thừa dịp ấy mà giúp cho những người đồng-bang ta đã sang nơi Mẫu-quốc, mà đến nợ nước dầm sương giải nắng, đội nguyệt mang sao, giữa chốn chiến trường, đã mấy năm dư.

Xin quý bà, nghĩ đó mà coi, người thì thông thả ở nhà, bảo dưỡng tính thần,

Kẻ thì ra đi lao thân tiêu tử. Vậy cũng nên vui nhau mà mở lòng rộng rãi, chung hiệp nhau tùy hỉ mà giúp cho những kẻ đồng-bang ta nơi Mẫu-quốc. Ấy cũng hơn cùng 5, 7 cảnh chùa ác ngày sau Nhà-nước đẹp ao Đức-tắc, thì cũng tương tòng đồng-bang quý quyền có lòng Thương hạ nhứt tâm.

Nghĩa là: trên dưới một lòng. Có phải trước đã đến ơn cho Nhà-nước, sau thêm tỏ mặt với non sông, cúi xin đôi tương lấy nhau mưa chớp so hơn tính thiệt và xin quý quyền hãy nhớ câu: Kiến-nghĩa bất vi vô đồng giả (nghĩa là đó).

Kính thỉnh.

LẠI CÓ BÀI QUỐC ÂM TIẾP RA SAU

Mãng mục văn sơn cu thị lạc,
Bá bang thảo mộc diệt vi xuân.
Mở cuộc vui thiên hạ rất vui mừng,
Tiếng nhạc trời tung bừng xen tiếng trống.
Đêm ấy có cuộc bày chơi hát bóng,
Nhóm chợ đêm cái giọng tiếng thanh thao.
Ở dưới sông tàu đậu sóng lao xao,
Nhắm phong cảnh Tân-trào lầu rất đẹp.
Đời gót lán, lán kíp dựng sang chơi,
Trước cầu cho Mẫu-quốc trị đời đời,
Sau chung cuộc vui chơi trong một bữa.
Thương những kẻ lìa vợ con xa nhà cửa,
Nơi sa trường ngọn lửa chốn binh đao.
Phải đôi thương những kẻ đồng bào.
Giúp chúc ít bao nhiêu mà lại tiết.
Vậy mới rằng hào kiệt,
vậy mới gọi anh hùng.
Tuyết đông thiên gió thổi rất lạnh lùng,
Thương cho kẻ ngàn trùng đầy sương tuyết.
Trời đất khiến mở mang nên Nam-việt,
Cuộc văn minh phải biết bởi vì ai.
Nước nhà yên ta mới được lâu dài,
Xin chờ tiết giúp một hai đồng bạc.
Thương quân lính viễn phương chinh phạt,

Ấy là lòng trái đất lẽ xưa nay.
Cơn nước nhà ngôi vậy để khoan tay,
Sao cho phải râu mày trong thế giới.

Người ở thế phải nghĩ lui nghĩ tới,
Nghĩ cho cùng chờ đợi tiếng ché khen.
Thân ra đi bao quản cái thân hèn,
Đến nợ nước quyết đua chen mũi bạc.
Nhà con vợ biết đâu cơn mặng lạc,
Lòng chinh thu ký thác với non sông.
Kẻ ra đi nhà-nước cũng đến công,
nhà con vợ ở không ngày tháng đỏ.
Dầu mạng bạc rủi ro miền viễn thú,
Bể thế nhĩ sáng đỏ nước nhà bang.
Cấp dưỡng cho ơn trọng đáng ngàn vàng,
Xưa nay miếu trung cang là nghĩa khí.
Cuộc ở thế cũng có cơn thời bị,
Đạo làm tôi đứng huy tử tham sanh.
Kính xin quý quyền lòng lành,
Thương người viễn thú chiến tranh kéo mà.

Kính cáo

ĐẠI KHAI DA THỊ

Cuộc lễ tại đình làng Minh - đức (Travinh). Ngày mồng 1 tháng chạp Annam, năm Đinh-Tị

14 Janvier 1918.

Bắt ra để quyền tiền cho hội giúp đỡ gia quyến của binh lính tử trận, hoặc đương cơn chiến.

PROGRAMME

Từ 7 giờ tới 8 giờ tối

Cộ đèn và múa lân

Từ 8 giờ tới 9 giờ

Nghinh tiếp quan Chủ tỉnh, và các viên quan. — Hát bội. — Xuất thứ nhứt.

Từ 9 giờ tới 10 giờ

Đọc bài phú tiếng Langsa tặng người trong quân ái quốc. (M. Thành đọc). Bọn tài tử Annam đờn ca.

Từ 10 giờ tới 11 giờ

Thấy đại tài ở núi Từ-lơn xông bốc. — Nhạc Cao-miền.

Từ 11 giờ tới nửa đêm

Hát bội xuất thứ nhì.

XỔ SỐ (TOMBOLA)

Kết luận — Các cuộc đều vui đẹp và hữu ích cho Tây, Nam Pháp-việt cả.

Song có một điều vui hơn hết là còn xen ông Thầy bốc đại tài vô !!!

Huỳnh-văn-Ngà (Travinh)

Cỏ kim nơn chữ luận

(Tiếp theo)

Lấy mỗi người trong xứ Nam ta, mấy trang thức thời đặc biệt bút trong chương báo lãn này mà luận. Như trước hết có ông Gilbert Chiền, ông cựu hội đồng quản hạt là ông Ninh, xét cho kỹ, thiệt cũng đam tất nhiệt thành mà có động cho đồng bang ta lắm, tuy thì chẳng đáng là bức hiền, á thánh chi chi, song cũng đáng là tài trác-kiến lắm chớ, (ý kiến cao sâu). Rồi mà nói có ông Nguyễn-chánh-Sắc lời nói nho nhã, hữu nhô già chi phong, cũng đem hết cái kiến tâm, mà khuyển khích cho đồng nơn ta vậy; thì chắc ngò hầu bỏ ích cho kẻ hậu lai tấn hóa mới đáng; còn nữa: như M. Lê-Sum ông Nguyễn-viên-Kiểu, ông Biều-Chánh, và chư quới vị phụ bút khác nối gót tiếp theo cũng hiệp nhứt, mà lo như thế, nang dĩ mai cử, (biên hết không xiết,) mấy ông này, tuy ghura xứng là bức sư phạm của đồng bang ta mặc dầu, nhưng mà cũng nhiều chỗ chàm qui phụ ích cho đồng bang ta đáng. Bởi sao mà mấy ông hiệp nhau nhứt luật nhứt chỉ cổ động nơn quán như thế? Vì thấy quê hương ta ruộng đất rộng lớn, nguồn lợi cả to; mà người xứ ta phần nhiều không biết nghiệp. Ấy cho nên chư quới ông quới vị bất bình cái lương tâm, nên mới ra mà bình bút, vì vậy, nên phải lấy lời này tiếng chánh cho dễ nghe dễ làm, đặt bày trong chương báo là muốn khuyến khích cho người xứ mình biết tấn hóa văn động, biết cạnh tranh với người dị-quốc, đáng cho cái nguồn lợi xứ ta, doanh xây trong Nam, Trung, Bắc này, còn có ngày mong mỗi dân giàu nước mạnh mới ưng cho; từ ấy những nay chư khán quan ai cũng vira lòng đẹp ý.

Nay có M. Nguyễn-tử-Thức, ời thời! luận qua phong tình nhiều động ảnh e, luận qua nơn chữ nhiều câu cao di. Ôi! tôi thường đọc Khổng-tử thế gia xem thừa lời nói tiếng nói, hay là văn chương của ngài, đều hòa hòa vậy không đâu mà chẳng có qui củ; ngài chớ hề dám buồn lời cho lạ, nói tiếng cho cao (cao đàm di

luận) mà dạy bảo người, nhưng xét cho kỹ lại: thì thánh nơn ngài cũng hết lòng lo sâu cho kẻ hậu lai lắm chớ.

Ấy vậy mà lời nói của ngài mù vậy không kiết đầu là bức, mà chẳng phải xa; thỉnh vậy không biết đầu là vực, mà cũng chẳng phải sâu; cho nên chỗ nói của ngài, đầu cho kẻ thất phu thất phụ cũng đều rõ biết, mà chỗ làm của ngài, tuy cho bức thánh nơn cũng chẳng hay hết đáng.

Xét tới nữa mà coi: đồng như thấy Từ-lộ, biện như thấy Từ-cống, trí như thấy Nhiễm-hữu, ấy ba thấy đó trong đời đáng kính lắm chớ, mà đức Thánh-nơn ngài cũng không đẹp, còn như ông Nhan-nguyên ninh vậy, không thấy chỗ hay gì, sao đức thánh nơn ngài lại gấp khen đó, lấy ấy mà suy, hễ người có học trong đạo vị thánh nơn, có phải là qui tại cho nhiều nói cao lạ vậy đâu? qui tại ý người chỗ tới đạo vị đó chớ.

Nay ông Nguyễn-tử tiên sanh thường hay chê chữ tàu, mà mở miệng thì cứ nói chữ nho, (tê ra ghét động tàu, mà ưa tiếng chệt.) Và lại lâu nay mấy tay bình bút trong chương báo này: nhờ có học, 1° là chữ Langsa, 2° là chữ tàu thì lời nói sao cũng nhằm (ngôn tất hữu trúng) mà người đều lấy đó mà bắt chước, mới ra mà bình bút đáng.

Nên như không rõ chữ Langsa, mà chê chữ tàu, thì chẳng khác là người còn đương học nói đó, vì vậy mà ông Nguyễn-tử điểm hóa cho quốc dân ta thường hay lấy mấy chữ tồn chỉ theo động Bắc như vậy: có nhè (có lẽ), việc nơn (việc lớn) vậy ru (vậy chẳng) vân vân..., ấy có phải là, còn đương học nói đó chẳng? Và còn nhiều tiếng lạ như trong tờ Công-luận báo — vendredi 7 Decembre 1917 bài Tự-do-diễn-dàng của M. Trấn-văn-Mới nói đó nữa.

Ôi! tôi chắc cho người xứ Nam mình khó nghe mà tấn hóa, vì không đạo vị đó mà. Còn luận phạm sự tôi bình bút.

(Sau sẽ tiếp theo.)

Nguyễn-tất-Đoài.

Ai tín

Một cuộc rất buồn mới xảy ra trong hàng giáo chức tại Trà-vinh là M. Vĩnh, như giáo trưởng sở tại đã tiên du hôm đêm 3 Janvier 1918.

Bảy giờ ban mai 6 Janvier, anh em đồng liên cùng trong các ty đều có đến đưa linh.

Nguyễn M. Vĩnh năm nay tuổi quá 40 đã giúp ty giáo huấn rất dầy công lao khổ. Dạy dỗ con em cần mẫn siêng năng lại thêm tánh tình hiền hậu, nho nhã khoan hòa.

Hỡi ôi! Máy Am dương vội đức, do tạo hóa sắp đưa, chốn am cùng con ngựa trắng sớm đưa về, miệng trần thê bốn linh bao nở tách! Nơi tịnh độ nguyên cho dựng tiêu diên quế phách, núi Sáo cầu cho khoái lạc hồn hoa.

Rê uyên ương người sưỡi chín, kẻ giải ba, lia phụ từ còn một nơi cha một ngà!

Hỡi ôi! tiếc thay!

Thi điều

Từ biệt gây chi cuộc đảo điên?

Rê am, dương kiến oán thiên nhiên.

Sưởi vàng một giấc khôn về được,

Chỉ đó hai phang khó nổi liền.

Phụ tử tình thâm phân lưỡng lộ,

Cang thường đạo trọng rẽ ba giềng.

Một về nghiệp ấy ngàn thu bạc,

Ghê gớm tay Trời khuấy đảo điên!!!

Tệ hữu:

Huỳnh-văn-Ngà huy lụy phân tru!

Cờ bạc Văn Minh

(Tiếp theo)

II

Cờ bạc như sau này mới là ích nước lợi dân. Song phải đánh ăn chơi mà thôi. Xin chư vị làm chủ nhà in trong Nam-kỳ in bán thứ bài này thì hữu ích muốn trùng. Xin dùng giấy nhỏ bằng tấm bài cào vậy mà in hết chữ văn Quốc ngữ (mỗi chữ mỗi tấm). In hết chữ cái rồi in bốn dấu chánh / \ ● ? ~

(Cũng mỗi tấm mỗi dấu) Đoan in tới văn xuôi và văn ngược cũng chữ có bốn dấu (Cũng mỗi tấm mỗi chữ). Mỗi chữ in bốn cách. Thí dụ chữ a thì in như vậy: hai góc trên thì hai chữ a viết hoa A và A. Hai góc bên tả chữ a gothique viết hoa A và bên hữu chữ a in hoa A. Chính giữa ba chữ a. Còn dư chỗ in lời ngạn ngữ về phong hóa bằng chữ nho. Sự cần hơn hết là phải dùng giấy bồi (carton) mà thứ giấy xấu, cho nghề giầu gì cũng có thể mua được mà dùng. Chớ dùng làm giấy lóng tốt như bài cào, mà kẻ nghèo không thể mua.

Sự đại khái là làm cho người nghèo biết chữ, chớ nhà giàu có phương cho con tới trường ăn học.

Cách đánh bài này cũng chia như bài cách-tê vậy. Hễ a ăn b, b ăn c, c ăn d.... vân vân / ăn \ ăn ● vân vân. Ba ăn bá, bá ăn bà vân vân. Than ăn thăng, kín ăn kính, sao ăn sau, ác ăn át, kíp ăn kiếp vân vân.

Nói tắt một lời là hễ trong ván chữ quốc-ngữ chữ nào đứng trước thì ăn chữ đứng sau.

Cũng phải làm một bộ bài cách-tê bằng văn chữ Langsa. Bài cào thì in một bộ bài số. Một tấm in ba thứ số.

(Sau sẽ tiếp theo)

Huỳnh-văn-Ngà. (Trà-vinh)

Lễ nghi chào hỏi

Không chỉ làm cho chúng ghét bằng sự vô lễ vô nghi. Không chỉ làm cho thiên hạ thương bằng có khuôn có phép. Vậy trẻ con còn thơ ấu phải cho nó biết lễ phép luôn luôn.

Khi lại gần người nào, hay là lúc phân tay từ giá thì phải chào người ấy luôn.

Khi chào người già cả, trưởng thượng tuổi tác, lào thành, hoặc là kẻ quan quyền lớn chức phận hơn mình, phải có sự cung kính cho lắm. Chào kẻ ngan vai bạn tát thì phải niềm nở vui vẻ thật tình. Bất kỳ gặp ai, cũng phải bồi chẳng đợi ai biểu, đều trừ ra kẻ ấy nếu dưới tay mình, thì phải đợi nó chào trước rồi mình mới đáp chào.

Như có chào thì chào cho tử tế bằng không thì thôi, chứ chào cách kiêu như ngạo vật, thì làm cho họ ghét, chỉ bằng đứng làm thì hay hơn.

Khi đi đường gặp một người với mình mà thôi, hay là khi ra đồng hái thấy có một người, tuy là mặt chữ cũng phải hỏi. Khi đứng với ai, nếu người ấy chào kẻ đương đi tới, tuy mình không quen biết, chứ cũng phải hỏi vậy. Nếu người ấy đứng lại nói chuyện với người đứng với mình, thì mình phải đỡ nón cho tới hai người ấy đội lên thì mình mới đội. Khi mình vô đám đồng, cùng xuống tàu, lên xe lửa, nếu có bộ hành nhiều, lúc mới bước căng tới, phải đỡ nón lên một cái.

Muốn làm cho trọn lễ khuôn phép, khi chào hỏi đỡ nón cho thiết thực, phải cúi đầu sau khi đưa cái mình tới trước. Khi gặp người đáng kính trọng thì sự cúi đầu nghiêng mình càng nhiều hơn. Nhiều người có tánh hay đứng xống lưng, cúi không được, nhưng mà tay chơn đứng làm bộ coi ra lỗ mạng.

Theo phép lịch sự, bề vô nhà ai thì phải đỡ nón luôn luôn, trừ ra khi nào người trong nhà nâng nâng biểu đội lên, thì mới đội mà thôi; vì cung kính bất như phụng mạng.

Huỳnh-văn-Ngà. Trà-vinh

Công việc thiên nhiên

Trên địa cầu dinh hoàn thế giới này, chẳng chỉ nghĩ ngợi ở không như vậy? có làm-lun mẩn-nộn, tấn hóa, bươn-chải, vậy vùng luôn luôn.

Ta xem ra thì thanh như trái đất ở im lìm, không nhút nhít, mà thiết sự nó chạy chung quanh mặt trời một giờ được hai mươi lăm ngàn năm trăm dặm tây (102.000 kilomètres)

Mặt trăng thấy cũng như ở một chỗ, mà thiết nó cũng xoay theo trái đất mà chạy vòng mặt nhật; nó xoay chung quanh trái đất một phần đồng hồ có hơn ngàn thước langsa.

Các vì sao dẫn tinh trên trời coi ra thì như đầu ở đó, chứ hằng nó vận chuyển xoay vòng mau lẹ không biết ngàn muôn nào mà kể, mỗi giờ chạy có hơn hai, ba trăm ngàn dặm (1200.000 kilomètres)

Mặt nhật ban ngày soi sáng và người muôn vật, chiều lại lặn, mặt sự yên sáng nóng ủa. Coi thì vậy da! Mà có lặn đi đâu, sự nóng. yên sáng có ngớt cơn nào đâu? Mặt trời soi sáng luôn luôn mà tại trái đất tròn cho nên nửa trái ban ngày, nửa trái ban đêm và cứ việc đêm ra ngày, ngày ra đêm.

Kia trăng phách trường gian phản tợ tợ, tợ mặt kiến, mà nó cũng chảy luôn luôn. Nó có ngoài một màu xanh lặc coi như nó không cử động, vắng vũng, mà nó bầy sanh, lớn, mọc từ rước đâm chồi chẳng ngớt.

Khi ta nghĩ ta tưởng lầm rằng mình ta ngồi nghĩ, chứ có nghĩ ở chỗ. Này trái tim hơi hóp cho châu lưu huyết mạch, kia phổi ta thở mà lấy sanh khí ngó hầu nuôi dưỡng thân ta.

Huỳnh-văn-Ngà. Trà-vinh

Nam kỳ-thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà nước 3 f 93

Hàng Đông-Dương 3 95

Cần-thơ

NỮ TƯỚNG TRANH HÙNG.— Làng Nhơn-ai. Ngày 24 Décembre 1917, lúc 8 giờ ban mai, có tên Nguyễn-thị-Q. và Lê-thị-Nh. đồng lứa cùng nhau đón đánh tên Nguyễn-thị-L. song thị này không có bị thương tích chi cho lắm, nhưng mà nó khai rằng: mất một đôi bông vàng, 2 chiếc vàng, nửa chiếc đồng và một cái móc tai bạc.

Ấy là nữ kẻ tác quái!!!

CÚNG LÀ ẤU ĐÀ.— Làng Nhơn-nghĩa. Ngày 28 Décembre, lúc 10 giờ tối. Có tên Nguyễn-văn-T. mượn xuống đi, rồi đem về trả cho cha vợ là tên L....., lại chê là xuống có nước biểu bữa mà chum củi, lúc ấy em vợ tên T.. là Thị Nh. nổi hành hung ấu đả, và lấy lông nhím đâm em vợ bị thương tích.

Đáng cho đứa hôn ấu!!!

SERVICE D'AUTOMOBILES

Ligne: Longxuyên-Can Tho

Messieurs les Voyageurs

LỜI RAO

Cho quý khách bộ hành dặng hay, kể từ ngày 1^{er} Janvier 1918. xe hơi tôi sẽ khởi sự đưa từ Longxuyên xuống Cần-thơ, mỗi ngày đều chạy 2 chuyến, có ngừng Thốt-nốt và Ômôn, xe tôi cò tốt, máy mới, chạy không hư máy giữa đường. Đường này xe tôi chạy một giờ rưỡi thì đến. Giờ chạy như vậy:

SỚM MAI:

Xe ở Long-xuyên đi Cần-thơ... 6h. 1/2

— Cần-thơ đi Long-xuyên.... 6h. 1/2

BUỔI CHIỀU

Xe ở Long-xuyên đi Cần-thơ.... 1h. 1/2

— Cần-thơ đi Long-xuyên.... 1h. 1/2

Giá tiền bộ hành..... 1\$ 70

Nay kính.

Le Propriétaire,

TRẦN-THÀNH-LONG.

MỸ KỸ

TIỆM HOA CHON DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách dặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mở thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chon dung nhâm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển liễn và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU ẮN KHẢI.

ĂN TRỘM KHÔNG COI NGÀY.— Làng Nhơn-ai. Đêm 27 rạng mặt 28 Décembre lúc 12 giờ khuya, cậu quân tử ngồi rường, đang bơi xuống đi làm ăn, bị ghe tuần của làng đi tuần do tể sát, gặp rước chủ bọm hải bờ xuống và dò tang, nháy xuống sông lặn mất. Cũng nhờ bà Thầy độ mạng, chớ chạy đâu cho khỏi!!!

LÀU NGÀY THÊM MẮM.— Làng Nhơn-ai. Đêm 26 rạng mặt 27 Décembre. Có tên Lương-vô-Đ... bị bọm hải vào nhà mượn chửi sán yên mắ. Đèn sáng ngày và đi thăm dò thì gặp sáu yên mắ đó nằm tại nhà tên X. Làng bắt hỏi tên X... thì va khai ngay chịu thật. Kiểm mắ về ăn Tết chớ gì!!!

DẦU BẮT HIẾU.— Làng Thường-thanh. Ngày 25 Décembre, 4 giờ chiều tên La-thị-H. đến thăm mẹ chồng là Ng. thi-A. 58 tuổi, song vừa đến nhà thì gặp mẹ chồng là Thị-A đánh rằng cháu nội là Thị-Hai 9 tuổi. Bởi vậy Thị-H. thấy đánh con nên nổi nóng bình Thị-Hai, nên đánh mẹ chồng bị thương tích.

Nam-vang

XỬ TỬ.— Ngày thứ hai 3 Décembre này tàu Atalo chở gươm máy lại tại Nam-vang dặng mà chiêm 3 gã Cao-mên phạm vì tội tại sắc nhọn mà đoạt cửa, Siemréap hồi năm ngoái 3 đứa này từng tam tụ ngũ rù nhau lại mà đón đường rừng đợi M. Comaille đi ngang mà giết, M. Comaille Conservateur des ruines d'Angkor à Siemreap) coi về sở tạo tác tư bổ (Đế-Thiên-Đế-Thích) khi chúng nó giết rồi đã tẩu thoát được vài tháng kể bắt được chúng nó dái ra Tòa Nam-vang đợi kỳ Đại-hình lại xử chúng nó, Tòa Đại-hình lại đã xử tử cả 3 đứa. Nay có án bèn Đại-Pháp qua y án nên định ngày 4 Décembre lúc 1 giờ khuya ráp gươm máy, trước cửa khám lớn, vào là soldats, lính lập, Mã-ky giảng hầu, đúng 6 giờ trời vừa rạng sáng, Sơn-dâm dấn ra từ đứa, trong một phút 3 đầu đều rụng.

Phan-thế-Hùng. Phom-Peuh

VILLE DE CANTHO

CASINO LÉOPOLD

Great Attraction! Semaine de Gala!
Deux programmes nouveaux en une semaine

PROGRAMME

du Jeudi 10 et Dimanche 13 Janvier 1918
DEUX REPRÉSENTATIONS PAR SOIRÉE :
la 1^{re} à 7 heures et la 2^e à 9 heures

DÉBUT DE LA TROUPE

MARIANI

Six artistes européens, incomparables
acrobates, comiques, trapézistes danseurs
jongleurs, clowns musicaux, poses plasti-
ques, etc...

PREMIÈRE PARTIE :

1, 2, 3. — SUR LES SOMMETS D'ALSACE,

Film de Guerre
Bóng giặc. — Trên núi d'Alsace

TROUPE MARIANI

4. — LES MERVEILLEUX VIOLONISTES
ACROBATES
par les frères Blagetti

5. — LE TRAPEZE FIXE

par la gracieuse Miss Victoria Alexime

Entr'acte. — Deuxième partie

DIXIÈME ÉPISODE

6, 7. — LES MYSTÈRES DE NEW-YORK

« Le Baiser mortel »

« Sự mâu nhiệm thành Nhiều-do »
Hồi thứ mười: Sự hung-dộc.

8. — LES MARIANI

LES POPULAIRES EXCENTRIQUES

MORICE ET VINCENT

dans leur répertoire original

9. — SALOMÉ

Danse orientale par Miss Victoria Alexime

10. — JE TE PRÉSENTE MA COUSINE

Film comique joué par Gribouillette

M^{lle} Frascaroly

Người này là chị em bạn gái của tôi.
(Bóng diều cười diễn)

LES MARIANI

sont les seuls et uniques dans leur genre.

2^{me} Programme nouveau

DES 2 DERNIÈRES SOIRÉES

DES « MARIANI »

Du Lundi 14 et Mardi 15 Janvier 1918

2 Séances par soirée: la 1^{re} à 7 h. 2^{me} à 9 h.

Première partie :

1. — LA RÉDUCTION PROFESSION-
NELLE DES GRANDS BLESSÉS

De la guerre

Chỗ nuôi quân lính ra trận bị bệnh nặng.

2, 3, 4. — UNE BATAILLE EN REGLE

(Film comique)

Bình con ra sự đánh lộn (Bóng diều hay
và vui lắm)

5. —

TROUPE MARIANI

LES ENFANTS TERRIBLES

6. — EXERCICES VARIÉS DE TRAPÈZE FIXE
MISS VICTORIA ALEXIME

7. — ENTR'ACTE. — DEUXIÈME PARTIE:

10^e ÉPISODE : DES MYSTÈRES DE NEW YORK

« Sự mâu nhiệm thành Nhiều-do »

8. —

LES MARIANI

LES POPULAIRES EXCENTRIQUES PAR

MORICE ET VINCENT

9. —

LES 3 PIERROTS

Danse sexcentriques acrobatiques

10, 11. — BOIREAU SOMNAMBULE

PAR AMOUR

Tên Boireau nằm chiêm bao thấy tình nhân
(Bóng diều tức cười nòn ruột.)

LES MARIANI TUENT LA TRISTESSE !!..

Avez-vous vu les Mariani? Sinon, les
Mariani veulent vous voir... tous au Casino.

Trong bốn buổi chiều, hát bóng thì hai hai xuất.

Xuất thứ nhất, bây giờ.

Xuất thứ nhì, chính giờ,

Thử nay có thấy hát xiết bọn Mariani
không? Xin đến tại Ca-xi-nô coi thì biết sự
hay dở bọn Mariani này.

Bọn Mariani đến đâu hát thì đến đâu khen
ngợi vô cùng.

HÀNG LỚN
CỦA ÔNG CH. BARDON

7, rue Catinat. — SAIGON

Bán tàu hơi (Canots automo-
biles) đủ kiểu; có thử dễ đi chơi,
dễ đua, dễ đi trong kinh rạch cang.

Vỏ thì làm bằng cây đá ty (Teck)
kiểu khéo, đẹp long lác, nhẹ nhàn,
còn máy (moteurs) thì mạnh, chắc
chẳng, dễ dùng, dễ khiển, chạy mau
mà lại ít hao dầu; cái máy không hao
dầu là nhờ độ một cách thông thái
quá lễ (moteurs munis de tou-
tes les dernières perfections).

Trong Lục-châu, ai muốn sắm tàu
hơi, xin viết thư cho ông Ch. BARDON
7, rue Catinat, Saigon mà thương
nghị.

Tin giá thiệt rẻ, công chuyện làm
kỹ cang mà lại rảnh sức làm cho vừa
ý mỗi hàng.

Cáo bạch

RAP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG

Của ông A. Messner

sẽ khởi sự hát

Rap hát ấy cất nơi đường mé sông,
gần chợ châu-thành Cáo-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu
và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhất từ 7 giờ tới 9 giờ;
xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình mua bên Đại-pháp langsa
và bên Ngoại-quốc. Rap hát này cất
khoán khoát lắm, cất theo kiểu nhà
bát bên thành Paris nên ít nhà bát bóng
nào bì kiếp. Còn hình rõ lắm coi không
chóng mặt, rõ như thể người sống
thiếu có tiếng nói mà thôi. Trong rap
hát có quạt máy diển.

Xin chớ-vị đến xem chơi! Đừng bỏ
qua uống lắm! uống lắm!

Khuyên học trò

Ở các trẻ em còn nhỏ đi học, thấy
các em là người thông thạo hơn trẻ em
nhiều lắm, là người dẫn dắt chỉ đường,
vạch chỗ gai dắc hiểm các em. Cha
mẹ các em đã mở mắt các em ra nơi
sự sáng láng của đèn trời (là mặt trời),
chớ thấy các em đã mở trí hóa các em
cho soi ngọn đuốc văn minh.

Thấy là người thạo việc đời hơn các
em, lý ưng thì tùy theo trí ý của người
bơ là lòng theo trí ý riêng của các em.

Khi cha mẹ các em đem các em đến gởi
cho thầy dạy dỗ, thì trong trí đã tưởng
chắc rằng các em sao sao cũng phải
nghe lời thầy giảng dạy. Bởi chắc như
vậy, nên mới cho con đến trường mà
học khôn ngoan đạo đức. Phải đề có
nhiều đứa ngỗ ngan chẳng chịu lo lán
học hành, thì để ở nhà cho làm việc
khác cho khỏi tốn kém ngày giờ còn
hay hơn.

Vậy thì kẻ nào không tuân lời thầy
giáo hóa, thì suy ra nó ngỗ nghịch linh
mạng mẹ cha chẳng sai.

Xét cho tận lý đã nói trên đó, thì trò
phải hết lòng, liệch dạ vâng lời chịu lụy
thầy mới phải.

Thí dụ như có một người đi đường.
Bởi không thông đường đi nước bước,
nên mới mượn một người bốn sớ chỉ
dẫn cho mà đi cho mau tới, cho khỏi
lạc lăm. Ai đời! Người đi đường ấy,
phải biết đường thì chẳng nói làm chi,
cái này mình đã chã thông, đi mượn
người ta chỉ dẫn cho mà lại không kiểm
đi theo người hướng đạo, cho nên bị
mấy kẻ bộ hành khác chế cười là phải
lắm.

Thầy dạy là một bậc người có ích
cho hơn quần xã hội vô ngần. Không
có chức trách, phận sự nào mà hứa ích
hơn nữa được. Làm người gì, quan
chỉ cũng có thấy, rồi mới ra được vậy.
Thí dụ như báo là cái chuông giồng
tinh, cái đuốc văn minh, mà trước khi
soạn báo ra được, thì hồi nhỏ cũng phải
học, phải hành rồi ngày nay mới nên
người đứng đợi đường ấy. Thiệt hơn
sanh tr tam, sự chi như như là đáng
lắm mà.

Huỳnh-văn-Ngà (Trà-vinh)

Thuộc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BẮT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hàng DENIS-FRÈRES trự bán.

TRUYỀN Kim-Túy-Tình-Từ

Bản này mới in ra lần thứ nhứt, có chú dẫn điển-tích rõ ràng.

Nguyên là sách gia truyền của ông THAM-TRI NGUYỄN-DU ĐỨC-HẦU, là người đặt truyện ấy. Ông TẤN-SÍ-MAI là cháu nội của ông NGUYỄN-ĐỨC-HẦU cho chép lại và có thơ cho phép in ra chữ Quốc-Ngữ.

Có lời tựa chữ lang-sa của quan Tổng-Đốc PHẠM-VĂN-TƯƠI, hiện đương kiêm chức ĐỐC-PHỦ-SỨ tại tỉnh Vĩnh-long, và có sự tích chữ nhu và Quốc Ngữ của ông NGUYỄN-DU.

Giá mỗi cuốn là 1 \$ 20

BÁN TẠI

Hội-đồng-Hải, commerçant à Vinhlong.

Nam-Nghĩa-Lợi, id.

M^{me} Veuve Huỳnh-kim-Danh, 12 rue Catinat Saigon.

Bureau du journal *La Tribune Indigène* à Saigon.

Nhà in hậu-giang. Cantho

Cantho.— Imp. de l'Ouest.

HOTEL Restaurant de l'Ouest

CANTHO

HUỲNH-QUANG-NHỰT

Propriétaire

Chambres meublées

Pension de famille

CUISINE BOURGEOISE

Phòng ngủ sạch sẽ, có bán đủ thứ rượu Tây và dọn ăn cơm Tây

Lãnh nấu trong các đám tiệc, đám cưới — xa gần cũng được

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho lục-châu chủ quán từ đăng hay :

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thờ Langsa đủ cách ; ở ngang gare xe lửa Gia-định. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường vẽ Gia-định, nên vẽ đã thật giống và khéo lắm lâu nay chủ-vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì dùng thứ nước thuốc tốt thượng hạng; đề mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tất : Vẽ nửa thân (bán ảnh) buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7 \$ 00

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00 = 20 \$ 00

Vẽ bằng Sauce. Velours. (thứ nước thuốc này đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chủ quán-từ quang-cổ. Nếu có vẽ hình, xin dời bồn tiệm, nhà thương nghị, như ở xa xin quý vị gửi hình chụp theo nhà thơ ; bồn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gửi cho quý vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thơ cho tôi xin đề :

Nguyễn-đức-Nhuận
Dessinateur à Giadinh.

Le Gérant : VŨ-VĂN-THƠM

*Lu et approuvé par nous avant publication
Cantho le 10 Janvier 1918
L'Administration*